

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 177/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 06/9/2017

V/v tranh chấp: "Ly hôn"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền**

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Ngân

Ông Ngô Tiến Thành

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Ngọc** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 569/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2017 về "**Ly hôn**" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 124/2017/QĐHPT-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Bùi Phan Lưu Bảo Ng**

Địa chỉ: 12/36 đường V, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

- *Bị đơn*: Ông **Võ Văn T**

Địa chỉ: 12/36 đường V, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* **Nguyên đơn trình bày**: Tôi và ông T kết hôn năm 2012 tại phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Quá trình chung sống chúng tôi xảy ra nhiều mâu thuẫn, tuy sống chung một nhà nhưng chúng tôi không có tiếng nói chung, tình trạng này đã kéo dài 3 năm nay. Chúng tôi vì con nên nhẫn nhịn, chịu đựng tiếp tục sống chung. Nhưng đến nay mâu thuẫn đã trầm trọng hơn, nếu kéo dài tình trạng cũng chỉ gây thêm đau khổ cho nhau mà thôi, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nay tôi đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang giải quyết cho tôi ly hôn nhằm giải phóng cho đôi bên.

Về con chung: chúng tôi có 01 con chung là Võ Gia Kh, sinh ngày 15/4/2014. Tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nuôi con chung nhưng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Võ Văn T. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã thực hiện tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông T tuy nhiên ông T vẫn vắng mặt. Vì vậy Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Bùi Phan Lưu Bảo Ng được ly hôn ông Võ Văn T và giao con chung Võ Gia Kh, sinh ngày 15/4/2014 cho nguyên đơn nuôi dưỡng sau khi ly hôn, bà Ngân không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét. Tài sản chung, nợ chung nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục:** Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt; Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Bùi Phan Lưu Bảo Ng và ông Võ Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 125, quyển số 01 cấp ngày 17/11/2012. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Qua lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không hạnh phúc do không hòa hợp và hiện nay nguyên đơn khẳng định không còn tình cảm với bị đơn nên xin ly hôn. Như vậy, mục đích hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn.

[4] **Về con chung:** có 01 con chung tên là Võ Gia Kh, sinh ngày 15/4/2014. Cháu Kh được nguyên đơn đang chăm sóc ổn định nên việc giao Võ Gia Kh, sinh ngày 15/4/2014 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn là hợp lý.

[5] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung: nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện

[6] **Về tài sản chung, nợ chung:** Nguyên đơn không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Nếu sau này các bên có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

[7] **Án phí:** nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình;
- Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Bùi Phan Lưu Bảo Ng và ông Võ Văn T được ly hôn.

2/ *Về con chung*: Giao con chung tên Võ Gia Kh, sinh ngày 15/4/2014 cho bà Bùi Phan Lưu Bảo Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn. Bà Bùi Phan Lưu Bảo Ng không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

Ông Võ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ *Về tài sản chung, nợ chung*: không có yêu cầu nên không xem xét. Sau này nếu các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

4/ *Án phí*: Bà Bùi Phan Lưu Bảo Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0006776 ngày 25/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Bùi Phan Lưu Bảo Ng đã nộp đủ án phí.

5/ *Quy định*:

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6/ *Quyền kháng cáo*: Bà Bùi Phan Lưu Bảo Ng có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Võ Văn T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang
- Đương sự
- THADS Tp Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- UBND phường P;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký, đóng dấu*)

Nguyễn Thị Thu Hiếu